

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2019/QĐST- DS

Phú Riềng, ngày 24 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2018, về việc “ *Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản và tranh chấp hụi*”.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 16-01-2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm 1975

Ông Bùi Quang P, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn B, xã BT, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà H, ông P: Ông Hoàng Minh Q, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số A, QL 14, phường T, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước.

2. Bị đơn: **Ông Lưu Lê V**, sinh năm 1980

Bà Bùi Thị Thúy D, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn B, xã BT, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Văn, bà Diệu: Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số C, LQĐ, phường T, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Tính đến ngày 16-01-2019, bị đơn ông Lưu Lê V và bà Bùi Thị Thúy D còn nợ của ông Bùi Quang P và bà Nguyễn Thị Ngọc H số tiền như sau:

- Nợ tiền vay: 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*).

-Nợ tiền hội: 184.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi tư triệu đồng*).

Tổng số tiền là 884.000.000 đồng (*Tám trăm tám mươi tư triệu đồng*).

Không yêu cầu tính lãi suất.

Ông Lưu Lê V và bà Bùi Thị Thúy D liên đới thanh toán cho ông Bùi Quang P và bà Nguyễn Thị Ngọc H tổng số tiền nêu trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

III. Án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Lưu Lê V, bà Bùi Thị Thúy D liên đới nộp số tiền 19.260.000 đồng (*Mười chín triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng*);

Ông Bùi Quang P và bà Nguyễn Thị Ngọc H không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ông Bùi Quang P và bà Nguyễn Thị Ngọc H số tiền tạm ứng án phí 19.500.000 đồng (*Mười chín triệu, năm trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 026800 ngày 18-12-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh BP;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Văn Dương